

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **202/2022/HSST**

Ngày: 21/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đông

Ông Tạ Đức Minh

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Thạch Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thu Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 21/9/2022, tại điểm cầu Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội kết hợp với điểm cầu Trại tạm giam số 1 Công an thành phố Hà Nội xét xử trực tuyến sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 200/2022/TLST-HS ngày 29/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 210/2022/QĐXXST-HS ngày 07/09/2022 đối với bị cáo:

VŨ NGỌC D, sinh năm: 1977; HKTT và chỗ ở: phường T, quận Long Biên, TP Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 08/12; con ông: Vũ Đình N (Đã chết); con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm 1938; Gia đình bị cáo có 03 chị em, bị cáo là con thứ 3. Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 298 ngày 15/4/2022 và lí lịch địa phương cung cấp, bị cáo có 03 tiền án, 01 tiền sự.

- Bản án số 200/HSST ngày 18/11/1998, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. (đã được xóa án tích).

- Bản án số 200/HSST ngày 07/12/2001, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân. (đã được xóa án tích).

- Bản án số 133/2006/HSST ngày 27/6/2006, Tòa án nhân dân quận Long Biên xử phạt 26 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. (đã được xóa án tích).

- Ngày 12/11/2003, Ủy ban nhân dân huyện Gia Lâm ra Quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc 12 tháng (đã chấp hành).

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ 05/4/2022, tạm giam từ ngày 14/4/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 02 Công an thành phố Hà Nội. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 05/4/2022, Tổ công tác Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an quận Long Biên phối hợp Công an phường Bồ Đề làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 22 phố Phú Viên thuộc phường Bồ Đề, quận Long Biên, TP Hà Nội phát hiện 01 nam thanh niên đang điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS BKS 97F4-5525 có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra xác định nam thanh niên có họ tên đầy đủ là Vũ Ngọc D (sinh năm 1977; trú tại: phường T, quận Long Biên, TP Hà Nội). Quá trình kiểm tra phát hiện bên trong túi quần bên trái của Vũ Ngọc D có 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột trắng, Vũ Ngọc D tự khai nhận là ma túy Heroine vừa mua, mang theo người để sử dụng. Lực lượng công an đã tạm giữ tang vật và đưa đối tượng về trụ sở để điều tra làm rõ. Tang vật thu giữ của Vũ Ngọc D: 01 gói giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại nhãn hiệu Vsmart màu xanh; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ BKS 97F4-5525.

Tại Bản kết luận giám định số 2357/KL – KTHS ngày 13/4/2022 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,175 gam.

Tại cơ quan công an, Vũ Ngọc D khai nhận: Bản thân D là đối tượng nghiện ma túy Heroine. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 11 giờ ngày 05/4/2022, Vũ Ngọc D sử dụng số thuê bao 0382893511 gọi điện thoại đến số điện thoại 0326716980 của đối tượng K (không biết rõ họ tên đầy đủ) đặt vấn đề mua ma túy Heroine. K đồng ý và hẹn D ra khu vực đậu thuyền của K tại ven bờ sông gần Đền Ghềnh để giao nhận ma túy. Sau đó, Vũ Ngọc D điều khiển chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS BKS 97F4-5525 đến điểm hẹn. Tại điểm hẹn, Vũ Ngọc D đưa cho K số tiền 300.000 đồng, K đưa lại cho D 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa ma túy Heroine. Vũ Ngọc D cất gói ma túy vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe đi về. Khi đi đến khu vực trước cửa nhà số 1 ngõ 22 phố Phú Viên, Vũ Ngọc D bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện bắt giữ. Quá trình kiểm tra, phát hiện gói ma túy của D như đã trình bày ở trên.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã xác định đối tượng K có họ tên đầy đủ là Nguyễn Văn K (sinh năm 1972; trú tại: phường T, Hoàn Kiếm, Hà Nội). Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn K khai không bán ma túy cho Vũ Ngọc D. Cơ quan điều tra đã tiến hành đối chất giữa Nguyễn Văn K và Vũ Ngọc D tuy nhiên K vẫn giữ nguyên lời khai không bán ma túy cho D lần nào. K khai nhận có sử dụng số thuê bao 0326716980, tuy nhiên không nhận cuộc gọi nào từ Vũ Ngọc D, không biết lý do vì sao D gọi đến số của K. Đối với Nguyễn Văn K, ngoài lời khai của Vũ Ngọc D ra không còn tài liệu nào khác chứng minh K bán ma túy cho D nên cơ quan điều tra tách phần tài liệu liên quan đến K để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ BKS 97F4-5525 mà bị can D sử dụng để đi mua ma túy, D khai mua tại một cửa hàng mua bán xe máy cũ không nhớ địa chỉ năm 2015. Quá trình điều tra xác định người đăng ký tên là chị Hà Thị Đ (sinh năm 1985; trú tại: B, Chợ Đồn, Bắc Cạn). Lấy lời khai chị Hà Thị Đ xác định chị Đ mua chiếc xe trên vào năm 2006, sử dụng đến năm 2011 thì bán cho cửa hàng mua bán xe máy cũ không nhớ rõ. Tra cứu chiếc xe máy trên

không có trong dữ liệu vật chứng, chuyển Tòa án nhân dân quận Long Biên giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Bản cáo trạng số 190/CT-VKS-LB ngày 26/8/2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Vũ Ngọc D về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa như sau:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thấy rằng: Hành vi của bị cáo Vũ Ngọc D đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Về nhân thân: Bị cáo có 03 tiền án, 01 tiền sự tuy đã được xóa nhưng vẫn thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Về tình tiết tăng nặng: không có. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Vũ Ngọc D mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo không có công việc và thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị cho tịch thu tiêu hủy 0,175 gam ma túy loại Heroine thu giữ của bị cáo.

Đề nghị cho tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Vsmart màu xanh do liên quan đến tội phạm.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RS màu đỏ BKS 97F4-5525 thu giữ của bị cáo: đề nghị trả lại bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Đối với Nguyễn Văn K, ngoài lời khai của Vũ Ngọc D ra không còn tài liệu nào khác chứng minh K bán ma túy cho D, cơ quan điều tra tách phần tài liệu liên quan đến K để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Nói lời sau cùng bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi,

quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu; bản kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 11 giờ 20 phút ngày 05/4/2022, tại khu vực ngõ 22 phố Phú Viên thuộc phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Vũ Ngọc D đã có hành vi tàng trữ trái phép tổng số 0,175 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân, bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo Vũ Ngọc D có đầy đủ dấu hiệu của tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi gây nguy hiểm cho xã hội do mình gây ra. Về nhân thân: bị cáo có 03 tiền án, 01 tiền sự tuy đã được xóa nhưng vẫn thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có điều kiện kinh tế, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Cho tịch thu tiêu hủy 0,175 gam ma túy loại Heroine.

Cho thi hành trả lại bị cáo 01 chiếc xe máy Honda Wave RS màu đỏ BKS: 97F4-5525 do không liên quan đến tội phạm.

Cho tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Vsmart màu xanh thu giữ của bị cáo do liên quan đến tội phạm.

Đối với Nguyễn Văn K, ngoài lời khai của Vũ Ngọc D ra không còn tài liệu nào khác chứng minh K bán ma túy cho D, cơ quan điều tra tách phần tài liệu liên quan đến K để tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt chính, không áp dụng hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng là có căn cứ phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc D phạm tội **“Tàng trữ trái phép chất ma túy”**.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Vũ Ngọc D 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 05/4/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy 0,175 gam ma túy loại Heroine. (Hiện đang lưu giữ tại kho tang vật Công an quận Long Biên theo Phiếu nhập vật chứng ngày 06/6/2022).

Cho thi hành trả lại bị cáo 01 chiếc xe máy Honda Wave RS màu đỏ BKS: 97F4-5525. Cho tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại Vsmart màu xanh thu giữ của bị cáo. (Hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/8/2022).

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND T.p Hà Nội;
- VKSND q.Long Biên;
- Chi cục THADS q.Long Biên;
- Sở Tư pháp T.p Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thanh Phương

